

Số: 34/QĐ-BV

Hà Giang, ngày 8 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập đoàn kiểm tra, cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2018

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (Phiên bản 2.0) ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ thông tư 19/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-BYT, ngày 04/6/2016 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện việc “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”,

Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-BYT, ngày 15/7/2016 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch triển khai cơ sở Y tế Xanh - Sạch - Đẹp;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-BV ngày 03 tháng 01 năm 2018 về việc kiện toàn Hội đồng QLCL Bệnh viện năm 2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng QLCL, Tổ QLCL, Mạng lưới QLCL Bệnh viện năm 2018

Hội đồng QLCL Bệnh viện thành lập đoàn kiểm tra, cải tiến tiêu chí chất lượng bệnh viện năm 2018 với những nội dung cụ thể như sau:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đoàn kiểm tra, cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2018 gồm các đồng chí (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Đoàn kiểm tra, cải tiến tiêu chí Chất lượng Bệnh viện có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch kiểm tra, cải tiến tiêu chí chất lượng theo “Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện” do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành. Tổng hợp tài liệu, số liệu đã kiểm tra, các tiêu chí cần cải tiến báo cáo lại với Hội đồng QLCL bệnh viện sau mỗi đợt rà soát, kiểm tra.

Điều 3. Nhiệm vụ của các thành viên trong đoàn do Trưởng đoàn phân công. Các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Hùng Vương



DANH SÁCH

Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2018
(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-BV ngày 7 tháng 01 năm 2018)

Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang năm 2018 gồm 40 đồng chí:

Ông Hoàng Tiến Việt	- Giám đốc	: Trưởng đoàn
Ông Vũ Hùng Vương	- PGĐ	: Phó đoàn
Ông Đỗ Văn Nghĩa	- TP.KHTH	: Thư ký

Đoàn kiểm tra, đánh giá chia làm 4 tổ như sau:

Tổ I

1. Ông Vũ Hùng Vương	- PGĐ	: Tổ trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Thu Đông	- TK.KBTYC	: Thư ký
3. Ông Lê Văn Lợi	- TK.CTCH	: Thành viên
4. Ông Đặng Đức Cường	- TR.PĐD	: Thành viên
5. Ông Lương Cao Đạt	- PT.Phó phòng KHTH	: Thành viên
6. Bà Đỗ Thị Thủy	- TK. Sản	: Thành viên
7. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	- TK.TMH	: Thành viên
8. Bà Nguyễn Thị Hương	- TK.A10	: Thành viên
9. Bà Đỗ Thị Đẹp	- TK.Da liễu	: Thành viên
10. Ông Nguyễn Giang Hải	- TK.Lão khoa	: Thành viên
11. Bà Nguyễn Thị Hoài Linh	- TK.XN	: Thành viên
12. Bà Sin Thị Huyền	- PTK.Sản	: Thành viên
13. Bà Đặng Thị Nga	- KTV TK Xét nghiệm	: Thành viên

Tổ II

14. Ông Đỗ Văn Nghĩa	- TP.KHTH	: Tổ trưởng
15. Bà Phạm Thị Vân	- Viên chức.P- KHTH	: Thư ký
16. Bà Lê Thị Toàn	- Bs.Khoa nhi	: Thành viên
17. Ông Nguyễn Văn Điệp	- TK.KSNK	: Thành viên
18. Bà Hoàng Thị Hiền	- Phó.PĐD	: Thành viên
19. Ông Mã Hồng Cầu	- TK.Ung bướu	: Thành viên
20. Ông Nguyễn Ngọc Lưu	- TK.HHTM	: Thành viên
21. Ông Trịnh Tiến Hùng	- PK Nội tiết Tim mạch	: Thành viên
22. Ông Trần Văn Hiếu	- PK HSTC&CD	: Thành viên
23. Ông Đỗ Trung Kiên	- PK Ngoại Tổng hợp	: Thành viên
24. Ông Lê Đức Thắng	- TK. Dược	: Thành viên

Tổ III

25. Nguyễn Quốc Dũng	- PGĐ	: Tổ trưởng
26. Bà Bùi Bích Ngọc	- PTK.DDTC	: Thư ký
27. Ông Trần Hữu Long	- TK.Khám bệnh	: Thành viên
28. Ông Vũ Đình Cao	- TK.Nội	: Thành viên
29. Bà Đào Cẩm Lê	- TK.PHCN	: Thành viên

30. Ông Mai Bảo Trung	- PK. HSTC&CĐ	: Thành viên
31. Bà Lò Thị Tâm	- TK.RHM	: Thành viên
32. Bà Nguyễn Thị Duyên	- TK.YHCT	: Thành viên
33. Bà Nguyễn Thị Đỗ Phúc	- Bs.Khoa Mắt	: Thành viên
34. Ông Đỗ Văn Tuyền	- TK.Phẫu thuật	: Thành viên

Tổ IV

35. Nguyễn Đức Dũng	- PGĐ	: Tổ trưởng
36. Bà Nguyễn Thị Lan	- PP.TCCB	: Thư ký
37. Ông Xuân Văn Khánh	- TK.CĐHA	: Thành viên
38. Bà Đỗ Thị Kim Thanh	- TP.TCKT	: Thành viên
39. Ông Đinh Viết Cường	- TT. Tổ tin học	: Thành viên
40. Ông Nguyễn Anh Tuấn	- TP.HCQT	: Thành viên

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2018

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BV ngày tháng 01 năm 2018)

Đoàn kiểm tra, cải tiến, đánh giá chất lượng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang năm 2018 gồm 40 đồng chí:

Ông Hoàng Tiến Việt	- Giám đốc	: Trưởng đoàn
Ông Vũ Hùng Vương	- PGĐ	: Phó đoàn
Ông Đỗ Văn Nghĩa	- TP.KHTH	: Thư ký

Nhiệm vụ cụ thể của 4 tổ như sau:

Tổ I. Do Bs. CKII - Vũ Hùng Vương - Trưởng đoàn

Thực hiện kiểm tra, đánh giá các tiêu chí theo Kế hoạch cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2018 như sau:

1. Phần A. Hướng đến người bệnh

*** A2. Điều kiện cơ sở phục vụ người bệnh**

- + A2.1. Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường;
- + A2.2. Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện;
- + A2.3. Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt;
- + A2.4. Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý;
- + A2.5. Người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ với các khoa, phòng và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện;

*** A4. Quyền và lợi ích của người bệnh**

- + A4.1. Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị;
- + A4.2. Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư;
- + A4.5. Người bệnh có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời;
- + A4.6. Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp;

2. Phần C. Hoạt động chuyên môn

*** C5. Chất lượng lâm sàng: (Phối hợp với Nhóm II Ths Nghĩa)**

- + C5.1. Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật
- + C5.2. Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới
- + C5.3. Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng
- + C5.4. Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị
- + C5.5. Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện

*** C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh**

+ C6.1. Hệ thống quản lý điều dưỡng được thiết lập đầy đủ và hoạt động hiệu quả;

+ C6.2. Người bệnh được tư vấn, giáo dục sức khỏe khi điều trị và trước khi ra viện;

+ C6.3. Người bệnh được theo dõi, chăm sóc phù hợp với tình trạng bệnh và phân cấp chăm sóc;

*** C8. Chất lượng xét nghiệm**

+ C8.1. Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm theo phân tuyến kỹ thuật;

+ C8.2. Thực hiện quản lý chất lượng các xét nghiệm;

*** C10. Nghiên cứu khoa học: (Phối hợp với Nhóm II Ths Nghĩa)**

+ C10.1. Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học;

+ C10.2. Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc cải tiến chất lượng khám chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện;

3. Phần D. Hoạt động chuyên môn

*** D2. Phòng ngừa các sự cố và khắc phục**

+ D2.4. Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ;

+ D2.5. Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã;

4. Phần E

*** E1. Tiêu chí sản khoa**

+ E1.1. Thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh;

+ E1.2. Hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em;

+ E1.3. Thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ;

*** E2. Tiêu chí Nhi khoa**

+ E2.1. Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa;

• Tổng số: 28 tiêu chí (Trong đó có 7 tiêu chí phối hợp với nhóm II)

Tổ II. Do Ths – Đỗ Văn Nghĩa - Trưởng đoàn

Thực hiện kiểm tra, của tiến, đánh giá các tiêu chí theo Kế hoạch cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2018 như sau:

1. Phần C. Hoạt động chuyên môn

*** C2. Quản lý hồ sơ bệnh án**

+ C2.1. Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học;

+ C2.2. Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học;

*** C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn**

+ C4.1. Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn;

+ C4.2. Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện;

+ C4.3. Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ vệ sinh tay;

+ C4.4. Giám sát, đánh giá việc triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện;

+ C4.5. Chất thải rắn y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định;

+ C4.6. Chất thải lỏng y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định;

*** C5. Chất lượng lâm sàng: (Phối hợp với Nhóm I Bs.CKII Vũ Hùng Vương)**

+ C5.1. Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật

+ C5.2. Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới

+ C5.3. Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng

+ C5.4. Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị

+ C5.5. Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện

*** C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc**

+ C9.1. Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược;

+ C9.2. Bảo đảm cơ sở vật chất và các quy trình kỹ thuật cho hoạt động dược;

+ C9.3. Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng;

+ C9.4. Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý;

+ C9.5. Thông tin thuốc, theo dõi và báo cáo phản ứng có hại của thuốc kịp thời, đầy đủ và có chất lượng;

+ C9.6. Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả;

*** C10. Nghiên cứu khoa học: (Phối hợp với Nhóm I Bs.CKII Vũ Hùng Vương)**

+ C10.1. Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học;

+ C10.2. Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện;

2. Phần D. Hoạt động chuyên môn

*** D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng**

+ D1.1. Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện

+ D1.2. Xây dựng, triển khai kế hoạch và đề án cải tiến chất lượng

+ D1.3. Xây dựng văn hóa chất lượng Bệnh viện

*** D2. Phòng ngừa các sự cố và khắc phục**

+ D2.1. Phòng ngừa các nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh;

+ D2.2. Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục;

+ D2.3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa;

*** D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng**

+ D3.1. Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện;

+ D3.2. Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện;

+ D3.3. Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện;

• **Tổng số: 30 tiêu chí (Trong đó có 7 tiêu chí phối hợp với nhóm I)**

Tổ III. Do Bs. CKII. Nguyễn Quốc Dũng - Trưởng đoàn

Thực hiện kiểm tra, cải tiến, đánh giá các tiêu chí theo Kế hoạch cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2018 như sau:

1. Phần A. Hướng đến người bệnh

*** A1. Chỉ dẫn đón tiếp hướng dẫn cấp cứu người bệnh**

+ A1.1. Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn khoa học, cụ thể;

+ A1.2. Người bệnh, người nhà người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật.

+ A1.3. Cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh;

+ A1.4. Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời;

+ A1.5. Người bệnh được làm các thủ tục đăng ký, khám bệnh theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên;

+ A1.6. Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện;

2. Phần B. Phát triển nguồn nhân lực Bệnh viện

*** B4. Lãnh đạo bệnh viện**

+ B4.1. Xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai;

+ B4.2. Triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo dành cho bệnh viện;

3. Phần C. Hoạt động chuyên môn

*** C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế**

+ C7.1. Hệ thống tổ chức thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế được thiết lập đầy đủ;

+ C7.2. Bảo đảm cơ sở vật chất thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế;

+ C7.3. Người bệnh được đánh giá theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện;

+ C7.4. Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý;

+ C7.5. Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện;

Tổng số: 13 tiêu chí

Tổ IV. Do Ds. CKI. Nguyễn Đức Dũng - Trưởng đoàn

Thực hiện kiểm tra, cải tiến, đánh giá các tiêu chí theo Kế hoạch cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện năm 2018 như sau:

1. Phần A. Hướng đến người bệnh

*** A3. Điều kiện chăm sóc người bệnh**

+ A3.1. Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp;

+ A3.2. Người bệnh được khám và điều trị trong khoa, phòng gọn gàng, ngăn nắp;

*** A4. Quyền và lợi ích của người bệnh**

+ A4.3. Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác;

+ A4.4. Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế;

2. Phần B. Phát triển nguồn nhân lực bệnh viện

*** B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực Bệnh viện**

+ B1.1. Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện;

+ B1.2. Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện;

+ B1.3. Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp và xác định vị trí việc làm của nhân lực bệnh viện;

*** B2. Chất lượng nguồn nhân lực**

+ B2.1. Nhân viên y tế được đào tạo liên tục và phát triển kỹ năng nghề nghiệp;

+ B2.2. Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức;

+ B2.3. Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực

*** B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc**

+ B3.1. Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế;

+ B3.2. Bảo đảm điều kiện làm việc và vệ sinh lao động cho nhân viên y tế;

+ B3.3. Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện;

+ B3.4. Tạo dựng môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn;

*** B4. Lãnh đạo bệnh viện**

+ B4.3. Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện;

+ B4.4. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận.

3. Phần C. Hoạt động chuyên môn.

*** C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ**

+ C1.1. Bảo đảm an ninh, trật tự Bệnh viện;

+ C1.2. Bảo đảm an toàn điện và phòng cháy, chữa cháy

*** C3. Công nghệ thông tin Y tế**

+ C3.1. Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế;

+ C3.2. Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn.

Tổng số: 20 tiêu chí

*** Chú ý:** Cả 4 tổ của đoàn kiểm tra cải tiến tiêu chí chất lượng Bệnh viện cùng tham gia kiểm tra các tiêu chí về “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” và thực hiện

cơ sở y tế Xanh-Sạch-Đẹp. Giao cho CNDD Nguyễn Thị Lan – PP Tổ chức Cán bộ tổng hợp và báo cáo.

III. Thời gian kiểm tra sau cải tiến tiến các tiêu chí CLBV: Chia làm 3 đợt

1. Đợt 1: Từ ngày 02/4/2018 đến ngày 05/4/2018;
2. Đợt 2: Từ ngày 02/7/2018 đến ngày 05/7/2018;
3. Đợt 3: Từ ngày 22/10/2018 đến ngày 24/10/2018.

Yêu cầu các Tổ trưởng phân công, công việc cụ thể cho từng thành viên trong tổ triển khai thực hiện theo kế hoạch cụ thể. Trong quá trình triển khai thực hiện, cải tiến, đánh giá các Tiêu chí CLBV nếu có vấn đề gì vướng mắc liên hệ với Hội đồng QLCLBV (Bs. Vũ Hùng Vương và CNDD. Phạm Thị Vân).

Kết quả kiểm tra của tổ do Thư ký của tổ tổng hợp và gửi về phòng KHTH - CNDD. Phạm Thị Vân - Thư ký Tổ QLCLBV để tổng hợp báo cáo lên Hội đồng QLCL Bệnh viện.

Trên đây là phân công công việc cụ thể của Đoàn kiểm tra, cải tiến, đánh giá tiêu chí chất lượng Bệnh viện theo 83 tiêu chí trong Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (phiên bản 2.0). Đề nghị các đồng chí đã được phân công nghiêm túc thực hiện./.

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CẢI TIẾN TIÊU CHÍ TỔ I**Bs. CKII. Vũ Hùng Vương Tổ trưởng**

TT	Tiêu chí	Nội dung	Người thực hiện
	A2	CHƯƠNG A2. ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ NGƯỜI BỆNH (5)	
1	A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	Nguyễn Giang Hải
2	A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	Nguyễn Giang Hải
3	A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	Đỗ Thị Đẹp
4	A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	Lê Văn Lợi
5	A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ với các khoa, phòng và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	Đặng Đức Cường
	A4	CHƯƠNG A4. QUYỀN VÀ LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI BỆNH (6)	
6	A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	Đặng Đức Cường
7	A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư	Đỗ Thị Đẹp
8	A4.5	Người bệnh có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời;	Lê Văn Lợi
9	A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp;	Đặng Đức Cường
	C5	CHƯƠNG C5. CHẤT LƯỢNG LÂM SÀNG (5)	
10	C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	Vũ Hùng Vương - Phối hợp Nguyễn Việt Thắng nhóm II
11	C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	Vũ Hùng Vương - Phối hợp Nguyễn Việt Thắng nhóm II
12	C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	Vũ Hùng Vương - Phối hợp Nguyễn Việt Thắng nhóm II
13	C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	Nguyễn Thị Hương - Phối hợp Nguyễn Việt Thắng nhóm II
14	C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	Nguyễn Thị Hương - Phối hợp Nguyễn Việt Thắng nhóm II
	C6	CHƯƠNG C6. HOẠT ĐỘNG ĐIỀU DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH (3)	
15	C6.1	Hệ thống quản lý điều dưỡng được thiết lập đầy đủ và hoạt động hiệu quả	Đặng Đức Cường
16	C6.2	Người bệnh được tư vấn, giáo dục sức khỏe khi điều trị và trước khi ra viện	Đặng Đức Cường
17	C6.3	Người bệnh được theo dõi, chăm sóc phù hợp với tình trạng bệnh và phân cấp chăm sóc	Đặng Đức Cường

	C8	CHƯƠNG C8. CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM (2)	
18	C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm theo phân tuyến kỹ thuật	Nguyễn Thị Hoài Linh
19	C8.2	Thực hiện quản lý chất lượng các xét nghiệm	Nguyễn Thị Hoài Linh
	C10	CHƯƠNG C10. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (2)	
20	C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	Lương Cao Đạt - Phối hợp Phạm Thị Vân nhóm II
21	C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện	Lương Cao Đạt - Phối hợp Phạm Thị Vân nhóm II
22	D2	CHƯƠNG D2. PHÒNG NGỪA CÁC SỰ CỐ VÀ KHẮC PHỤC (5)	
23	D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	Ng Thị Thanh Tâm
24	D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	Ng Thị Thanh Tâm
	E1	CHƯƠNG E1. TIÊU CHÍ SẢN KHOA	
25	E1.1	Thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	Đỗ Thị Thủy
26	E1.2	Hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em	Sin Thị Huyền
27	E1.3	Thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ	Sin Thị Huyền
	E2	CHƯƠNG E2. TIÊU CHÍ NHI KHOA	
29	E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	Ng Thị Thu Đông

* Tổng số 29 Tiêu chí (Trong đó có 7 tiêu chí phối hợp với nhóm II Ths.Bs. Đỗ Văn Nghĩa) là T/C: C5.1; C5.2; C5.3; C5.4; C5.5; C10.1; C10.2

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CẢI TIẾN TIÊU CHÍ TỔ II

Ths.Bs. Đỗ Văn Nghĩa Tổ trưởng

	C2	CHƯƠNG C2. QUẢN LÝ HỒ SƠ BỆNH ÁN (2)	
1	C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	Phạm Thị Vân
2	C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	Phạm Thị Vân
	C4	CHƯƠNG C4. PHÒNG NGỪA VÀ KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN (6)	
3	C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	Hoàng Thị Hiền - Nguyễn Văn Điệp
4	C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	Hoàng Thị Hiền - Nguyễn Văn Điệp
5	C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ vệ sinh tay	Hoàng Thị Hiền - Nguyễn Văn Điệp
6	C4.4	Giám sát, đánh giá việc triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	Hoàng Thị Hiền - Nguyễn Văn Điệp
7	C4.5	Chất thải rắn y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	Hoàng Thị Hiền - Nguyễn Văn Điệp
8	C4.6	Chất thải lỏng y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	Hoàng Thị Hiền - Nguyễn Văn Điệp
	C5	CHƯƠNG C5. CHẤT LƯỢNG LÂM SÀNG (5)	
9	C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	Nguyễn Việt Thắng - Phối hợp Vũ Hùng Vương nhóm I
10	C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	Nguyễn Việt Thắng - Phối hợp Vũ Hùng Vương nhóm I
11	C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	Nguyễn Việt Thắng - Phối hợp Vũ Hùng Vương nhóm I
12	C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	Nguyễn Việt Thắng - Phối hợp Nguyễn Thị Hường I
13	C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	Nguyễn Việt Thắng - Phối hợp Nguyễn Thị Hường I
	C9	CHƯƠNG C9. QUẢN LÝ CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG THUỐC (6)	
14	C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	Lê Đức Thắng - Lê Thị Thu Trang
15	C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất và các quy trình kỹ thuật cho hoạt động dược	Lê Đức Thắng - Lê Thị Thu Trang

16	C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	Lê Đức Thắng - Lê Thị Thu Trang
17	C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	Lê Đức Thắng - Lê Thị Thu Trang
18	C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi và báo cáo phản ứng có hại của thuốc kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	Lê Đức Thắng - Lê Thị Thu Trang
19	C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	Lê Đức Thắng - Lê Thị Thu Trang
C10 CHƯƠNG C10. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (2)			
20	C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	Phạm Thị Vân - Phối hợp Lương Cao Đạt nhóm I
21	C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện	Phạm Thị Vân - Phối hợp Lương Cao Đạt nhóm I
D1 CHƯƠNG D1. THIẾT LẬP HỆ THỐNG VÀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (3)			
22	D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	Đỗ Văn Nghĩa
23	D1.2	Xây dựng, triển khai kế hoạch và đề án cải tiến chất lượng	Đỗ Văn Nghĩa
24	D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng bệnh viện	Đỗ Văn Nghĩa
D2 CHƯƠNG D2. PHÒNG NGỪA CÁC SỰ CỐ VÀ KHẮC PHỤC (5)			
25	D2.1	Phòng ngừa các nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	Mã Hồng Cầu - Trịnh Tiến Hùng
26	D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	Trần Văn Hiếu - Đỗ Trung Kiên
27	D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	Nguyễn Ngọc Lưu - Lê Thị Toàn
D3 CHƯƠNG D3. ĐÁNH GIÁ, ĐO LƯỜNG, HỢP TÁC VÀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (3)			
28	D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	Phạm Thị Vân
29	D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	Phạm Thị Vân
30	D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	Phạm Thị Vân

* Tổng số 30 Tiêu chí (Trong đó có 5 tiêu chí phối hợp với nhóm I Bs.CKII. Vũ Hùng Vương) là T/C: C5.1; C5.2; C5.3; C5.4; C5.5;

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CẢI TIẾN TIÊU CHÍ TỔ III

Bs. CKII. Nguyễn Quốc Dũng Tổ trưởng

TT	Tiêu chí	Nội dung	Người phụ trách
CHƯƠNG A1. CHỈ DẪN, ĐÓN TIẾP, HƯỚNG DẪN NGƯỜI BỆNH			
1	A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn khoa học, cụ thể	Trần Hữu Long
2	A1.2	Người bệnh, người nhà người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	Trần Hữu Long
3	A1.3	Cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	Lò Thị Tâm
4	A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	Mai Bảo Trung
5	A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục đăng ký, khám bệnh theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	Hoàng Thị Đa
6	A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	Đỗ Văn Tuyền
B4 CHƯƠNG B4. LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN			
7	B4.1	Xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	Nguyễn Quốc Dũng - Kim Thị Ngọc Lan
8	B4.2	Triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo dành cho bệnh viện	Nguyễn Quốc Dũng - Kim Thị Ngọc Lan
C7 CHƯƠNG C7. DINH DƯỠNG VÀ TIẾT CHẾ			
9	C7.1	Hệ thống tổ chức thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế được thiết lập đầy đủ	Bùi Bích Ngọc
10	C7.2	Bảo đảm cơ sở vật chất thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế	Bùi Bích Ngọc
11	C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	Nguyễn Thị Duyên
12	C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	Nguyễn Thị Duyên
13	C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	Vũ Đình Cao

*** Tổng số 13 Tiêu chí**

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CẢI TIẾN TIÊU CHÍ TỔ IV

Ds.CKII. Nguyễn Đức Dũng Tổ trưởng

	A3	CHƯƠNG A3. ĐIỀU KIỆN CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH (2)	
1	A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	Nguyễn Anh Tuấn
2	A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa, phòng gọn gàng, ngăn nắp	Nguyễn Anh Tuấn
	A4	CHƯƠNG A4. QUYỀN VÀ LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI BỆNH (6)	
3	A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	Xuân Văn Khánh
4	A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	Xuân Văn Khánh
	B1	CHƯƠNG B1. SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (3)	
5	B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	Nguyễn Thị Lan
6	B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	Nguyễn Thị Lan
7	B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp và xác định vị trí việc làm của nhân lực bệnh viện	Nguyễn Thị Lan
	B2	CHƯƠNG B2. CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC (3)	
8	B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo liên tục và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	Nguyễn Thị Lan
9	B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	Nguyễn Thị Lan
10	B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	Nguyễn Thị Lan
	B3	CHƯƠNG B3. CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ VÀ ĐIỀU KIỆN, MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC (4)	
11	B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	Đỗ Thị Kim Thanh
12	B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc và vệ sinh lao động cho nhân viên y tế	Đỗ Thị Kim Thanh
13	B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	Đỗ Thị Kim Thanh
14	B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn	Đỗ Thị Kim Thanh
	B4	CHƯƠNG B4. LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN (4)	
15	B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	Nguyễn Thị Lan
16	B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	Nguyễn Thị Lan
	C1	CHƯƠNG C1. AN NINH, TRẬT TỰ VÀ AN TOÀN CHÁY NỔ (2)	

17	C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	Nguyễn Anh Tuấn
18	C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng cháy, chữa cháy	Nguyễn Anh Tuấn
	C3	CHƯƠNG C3. CÔNG NGHỆ THÔNG TIN Y TẾ (2)	
19	C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	Đinh Viết Cường
20	C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	Đinh Viết Cường

* Tổng số 20 Tiêu chí